SỞ GD - ĐT TP ĐÀ NẴNG
THPT ĐỖ ĐĂNG TUYỂN

Đề chính thức
*(Đề thi có **3** trang)*

KIỂM TRA GIỮA KÌ I, NĂM HỌC 2026 - 2027
MÔN THI: Địa lí 12
Thời gian làm bài : 45 phút

Mã đề: 7001

Họ tên :.....Số báo danh : .....

I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN
(Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án)

Câu 1: Cảnh quan thiên nhiên tiêu biểu cho vùng lãnh thổ phía Bắc là đới rừng
A. ôn đới gió mùa.
B. cận nhiệt đới.
C. gió mùa.
D. nhiệt đới gió mùa.

Câu 2: Vị trí địa lí nước ta nằm ở
A. khu vực có nhiều sa mạc.
B. trong vùng khí hậu ôn đới.
C. khu vực gió mùa châu Á.
D. bờ Tây của Địa Trung Hải.

Câu 3: Loại gió thổi quanh năm ở nước ta là
A. gió phơn. **B.** Tây ôn đới. **C.** gió mùa. **D.** Tín phong.

Câu 4: Ở nước ta quá trình feralit diễn ra mạnh ở vùng
A. đồng bằng ven biển.
B. đồi núi thấp.
C. núi cao.
D. núi trung bình.

Câu 5: Khí hậu miền Nam nước ta có đặc điểm nào sau đây?
A. Nhiệt độ trung bình năm trên 20 ^{0}C.
B. Không có tháng lạnh dưới 18 ^{0}C.
C. Có mùa đông lạnh.
D. Biên độ nhiệt năm lớn.

Câu 6: Việc khai thác gỗ ở nước ta chỉ được tiến hành ở
A. rừng phòng hộ.
B. các khu bảo tồn.
C. rừng sản xuất.
D. vườn quốc gia.

Câu 7: Hướng chính của các dãy núi ở miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ là
A. tây - đông.
B. tây bắc - đông nam.
C. vòng cung.
D. bắc -nam.

Câu 8: Lãnh thổ toàn vẹn của nước ta bao gồm
A. vùng biển, vùng trời và quần đảo.
B. đất liền, vùng biển và các hải đảo.
C. vùng đất, vùng biển và vùng trời.
D. phần đất liền, hải đảo và vùng trời.

Câu 9: Nhịp điệu dòng chảy của sông ngòi nước ta theo sát
A. hướng các dòng sông.
B. chế độ nhiệt.
C. hướng các dãy núi.
D. chế độ mưa.

Câu 10: Do tác động của gió mùa Đông Bắc nên nửa đầu mùa đông ở miền Bắc nước ta thường có kiểu thời tiết
A. lạnh, ẩm. **B.** lạnh, khô. **C.** ấm, khô. **D.** ấm, ẩm.

Câu 11: Cơ cấu cây trồng của phần lãnh thổ phía Bắc đa dạng hơn phần lãnh thổ phía Nam chủ yếu do
A. diện tích đất phù sa rộng lớn và nguồn nước tưới dồi dào.

B. địa hình chủ yếu là cao nguyên xếp tầng và ít bị chia cắt.
C. chịu tác động mạnh của gió mùa hạ và dải hội tụ nhiệt đới.
D. có một mùa đông lạnh và sự phân hóa khí hậu theo độ cao.

Câu 12: Chế độ nước sông ở nước ta phụ thuộc chủ yếu vào các nhân tố nào sau đây?
A. Chế độ mưa, hướng của dòng chảy, cơn bão nhiệt đới.
B. Độ cao của địa hình, lớp phủ thực vật, tổng lượng mưa.
C. Lưu vực sông, địa hình, chế độ mưa, lớp phủ thực vật.
D. Địa hình, lưu lượng nước, chế độ mưa, hướng địa hình.

<u>Phần II.</u> Hãy lựa chọn Đúng hoặc Sai cho từng ý a,b,c,d ở các câu sau đây:

Câu 1: Cho thông tin:

Việt Nam nằm gần trung tâm của khu vực Đông Nam Á. Trên đất liền, điểm cực Bắc nước ta ở 23°23'B, cực Nam 8°34'B, cực Tây 102°09'Đ, cực Đông 109°28'Đ. Vùng biển nước ta kéo dài tới khoảng vĩ độ 6°50'B và khoảng kinh độ 101°Đ đến 117°20'Đ tại biển Đông.

a) Nhờ vị trí địa lí nên nước ta ít chịu ảnh hưởng của thiên tai và biến đổi khí hậu.
b) Lãnh thổ phần đất liền nước ta kéo dài khoảng 15 vĩ độ.
c) Nước ta nằm hoàn toàn trong vùng nội chí tuyến bán cầu Bắc.
d) Thiên nhiên nước ta mang tính nhiệt đới ẩm như các nước cùng vĩ độ.

Câu 2: Cho thông tin sau:

Địa hình đa dạng, đồi núi thấp chiếm ưu thế, hướng của các dãy núi theo hướng vòng cung, cao ở phía bắc, thấp dần về phía nam. Đồng bằng tương đối rộng và bằng phẳng. Địa hình caxtơ khá phổ biến, tiêu biểu ở Hà Giang, Cao Bằng, Lạng Sơn...Bờ biển đa dạng: nơi thấp phẳng, nơi nhiều vịnh, đảo như vùng biển tỉnh Quảng Ninh.

a) Địa hình của miền có nhiều thuận lợi cho phát triển ngành du lịch.
b) Các cánh cung tạo bức chắn địa hình với gió mùa Đông Nam gây nên khô hạn kéo dài cho vùng .
c) Địa hình thấp, hướng núi vòng cung là điều kiện khiến cho gió mùa Đông Bắc lấn sâu vào lãnh thổ nước ta.
d) Đây là đặc điểm của miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ ở nước ta.

Phần III. Trả lời cho các câu sau đây

Câu 1: Đỉnh núi Bà Nà có độ cao 1487m đang có nhiệt độ 21^0C Hãy cho biết ở chân núi đón gió có nhiệt độ là bao nhiêu ^{0}C? (làm tròn kết quả đến một chữ số thập phân).

Câu 2: Cho bảng số liệu:

Nhiệt độ không khí trung bình các tháng năm 2024 tại trạm quan trắc Sơn La và Cà Mau

(Đơn vị: ^{o}C)

Tháng	**1**	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**	**10**	**11**	**12**
Sơn La	16,6	19,5	22,1	28,1	25,1	26,1	25,9	25,3	24,8	22,4	18,6	16,1
Cà Mau	27,2	28,0	28,9	30,5	30,2	29,3	28,0	28,6	28,6	29,0	28,6	27,1

(Nguồn: Cục Thống kê Việt Nam, năm 2025)

Căn cứ vào bảng số liệu trên, hãy cho biết năm 2024 biên độ nhiệt độ không khí trung bình tại trạm quan trắc Cà Mau nhỏ hơn biên độ nhiệt độ không khí trung bình tại trạm quan trắc Sơn La là bao nhiêu °C (làm tròn kết quả đến một chữ số thập phân).

Câu 3: Thành phố Hồ Chí Minh có tổng lượng mưa trong năm là 1931 mm và lượng bốc hơi 1688 mm. Cho biết cân bằng ẩm trong năm của Thành phố Hồ Chí Minh là bao nhiêu mm? (Làm tròn đến hàng đơn vị mm)

Câu 4: Một tàu đánh cá đang ở vùng nội thủy, cách đường cơ sở 10 hải lí, hỏi tàu đánh cá đó cách đường biên giới quốc gia trên biển bao nhiêu km? (làm tròn kết quả đến hàng đơn vị của km)

IV. TỰ LUẬN

Câu 1 (2,0 điểm) **: Cho bảng số liệu sau:**

Diện tích và tỉ lệ che phủ rừng của nước ta, giai đoạn 2010 - 2024

Năm	2010	2015	2020	2024
Tổng diện tích *(Nghìn ha)*	13388,1	14061,9	14677,2	14874,3
Tỉ lệ che phủ rừng *(%)*	39,5	40,8	42,0	42,0

(Nguồn: Cục Thống kê Việt Nam, năm 2025)

a. Chọn biểu đồ thích hợp nhất thể hiện diện tích và tỉ lệ che phủ rừng của nước ta, giai đoạn 2010 – 2024 ?

b.Nhận xét về diện tích và tỉ lệ che phủ rừng của nước ta, giai đoạn 2010 – 2024 ?

Câu 2 (1,0 điểm) Phân tích ảnh hưởng của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa đến sản xuất nông nghiệp ở thành phố Đà Nẵng?

------ Hết ------

SỞ GD - ĐT TP ĐÀ NẴNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYỂN	**KIỂM TRA GIỮA KÌ I, NĂM HỌC 2026 - 2027** **MÔN THI: Địa lí 12** ***Thời gian làm bài : 45 phút***
Đề chính thức *(Đề thi có **3** trang)*	**Mã đề: 7003**

Họ tên :..... Số báo danh : .....

I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN
(Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án)

Câu 1: Nhịp điệu dòng chảy của sông ngòi nước ta theo sát
A. hướng các dòng sông. **B.** chế độ mưa.
C. chế độ nhiệt. **D.** hướng các dãy núi.

Câu 2: Hướng chính của các dãy núi ở miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ là
A. tây bắc - đông nam. **B.** tây - đông.
C. vòng cung. **D.** bắc -nam.

Câu 3: Lãnh thổ toàn vẹn của nước ta bao gồm
A. vùng biển, vùng trời và quần đảo.
B. đất liền, vùng biển và các hải đảo.
C. phần đất liền, hải đảo và vùng trời.
D. vùng đất, vùng biển và vùng trời.

Câu 4: Ở nước ta quá trình feralit diễn ra mạnh ở vùng
A. núi cao. **B.** đồng bằng ven biển.
C. đồi núi thấp. **D.** núi trung bình.

Câu 5: Cảnh quan thiên nhiên tiêu biểu cho vùng lãnh thổ phía Bắc là đới rừng
A. ôn đới gió mùa. **B.** nhiệt đới gió mùa.
C. gió mùa. **D.** cận nhiệt đới.

Câu 6: Vị trí địa lí nước ta nằm ở
A. khu vực có nhiều sa mạc. **B.** trong vùng khí hậu ôn đới.
C. khu vực gió mùa châu Á. **D.** bờ Tây của Địa Trung Hải.

Câu 7: Cơ cấu cây trồng của phần lãnh thổ phía Bắc đa dạng hơn phần lãnh thổ phía Nam chủ yếu do
A. diện tích đất phù sa rộng lớn và nguồn nước tưới dồi dào.
B. chịu tác động mạnh của gió mùa hạ và dải hội tụ nhiệt đới.
C. có một mùa đông lạnh và sự phân hóa khí hậu theo độ cao.
D. địa hình chủ yếu là cao nguyên xếp tầng và ít bị chia cắt.

Câu 8: Việc khai thác gỗ ở nước ta chỉ được tiến hành ở
A. rừng sản xuất. **B.** các khu bảo tồn.
C. vườn quốc gia. **D.** rừng phòng hộ.

Câu 9: Khí hậu miền Nam nước ta có đặc điểm nào sau đây?
A. Không có tháng lạnh dưới 18 ^{0}C.
B. Nhiệt độ trung bình năm trên 20 ^{0}C.
C. Biên độ nhiệt năm lớn.
D. Có mùa đông lạnh.

Câu 10: Do tác động của gió mùa Đông Bắc nên nửa đầu mùa đông ở miền Bắc nước ta thường có kiểu thời tiết

A. lạnh, ẩm. **B.** lạnh, khô. **C.** ấm, ẩm. **D.** ấm, khô.

Câu 11: Chế độ nước sông ở nước ta phụ thuộc chủ yếu vào các nhân tố nào sau đây?

A. Lưu vực sông, địa hình, chế độ mưa, lớp phủ thực vật.

B. Địa hình, lưu lượng nước, chế độ mưa, hướng địa hình.

C. Chế độ mưa, hướng của dòng chảy, cơn bão nhiệt đới.

D. Độ cao của địa hình, lớp phủ thực vật, tổng lượng mưa.

Câu 12: Loại gió thổi quanh năm ở nước ta là

A. Tây ôn đới. **B.** gió phơn. **C.** Tín phong. **D.** gió mùa.

<u>Phần II.</u> Hãy lựa chọn Đúng hoặc Sai cho từng ý a,b,c,d ở các câu sau đây:

Câu 1: Cho thông tin:

Việt Nam nằm gần trung tâm của khu vực Đông Nam Á. Trên đất liền, điểm cực Bắc nước ta ở 23°23'B, cực Nam 8°34'B, cực Tây 102°09'Đ, cực Đông 109°28'Đ. Vùng biển nước ta kéo dài tới khoảng vĩ độ 6°50'B và khoảng kinh độ 101°Đ đến 117°20'Đ tại biển Đông.

a) Thiên nhiên nước ta mang tính nhiệt đới ẩm như các nước cùng vĩ độ.

b) Nhờ vị trí địa lí nên nước ta ít chịu ảnh hưởng của thiên tai và biến đổi khí hậu.

c) Lãnh thổ phần đất liền nước ta kéo dài khoảng 15 vĩ độ.

d) Nước ta nằm hoàn toàn trong vùng nội chí tuyến bán cầu Bắc.

Câu 2: Cho thông tin sau:

Địa hình đa dạng, đồi núi thấp chiếm ưu thế, hướng của các dãy núi theo hướng vòng cung, cao ở phía bắc, thấp dần về phía nam. Đồng bằng tương đối rộng và bằng phẳng. Địa hình caxtơ khá phổ biến, tiêu biểu ở Hà Giang, Cao Bằng, Lạng Sơn...Bờ biển đa dạng: nơi thấp phẳng, nơi nhiều vịnh, đảo như vùng biển tỉnh Quảng Ninh.

a) Đây là đặc điểm của miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ ở nước ta.

b) Các cánh cung tạo bức chắn địa hình với gió mùa Đông Nam gây nên khô hạn kéo dài cho vùng .

c) Địa hình của miền có nhiều thuận lợi cho phát triển ngành du lịch.

d) Địa hình thấp, hướng núi vòng cung là điều kiện khiến cho gió mùa Đông Bắc lấn sâu vào lãnh thổ nước ta.

Phần III. Trả lời cho các câu sau đây

Câu 1: Một tàu đánh cá đang ở vùng nội thủy, cách đường cơ sở 10 hải lí, hỏi tàu đánh cá đó cách đường biên giới quốc gia trên biển bao nhiêu km? (làm tròn kết quả đến hàng đơn vị của km)

Câu 2: Đỉnh núi Bà Nà có độ cao 1487m đang có nhiệt độ 21^0C Hãy cho biết ở chân núi đón gió có nhiệt độ là bao nhiêu ^{0}C? (làm tròn kết quả đến một chữ số thập phân).

Câu 3: Thành phố Hồ Chí Minh có tổng lượng mưa trong năm là 1931 mm và lượng bốc hơi 1688 mm. Cho biết cân bằng ẩm trong năm của Thành phố Hồ Chí Minh là bao nhiêu mm? (Làm tròn đến hàng đơn vị mm)

Câu 4: Cho bảng số liệu:

Nhiệt độ không khí trung bình các tháng năm 2024 tại trạm quan trắc Sơn La và Cà Mau

(Đơn vị: ^{o}C)

Tháng	**1**	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**	**10**	**11**	**12**
Sơn La	16,6	19,5	22,1	28,1	25,1	26,1	25,9	25,3	24,8	22,4	18,6	16,1

Cà Mau	27,2	28,0	28,9	30,5	30,2	29,3	28,0	28,6	28,6	29,0	28,6	27,1

(Nguồn: Cục Thống kê Việt Nam, năm 2025)

Căn cứ vào bảng số liệu trên, hãy cho biết năm 2024 biên độ nhiệt độ không khí trung bình tại trạm quan trắc Cà Mau nhỏ hơn biên độ nhiệt độ không khí trung bình tại trạm quan trắc Sơn La là bao nhiêu °C (làm tròn kết quả đến một chữ số thập phân).

IV. TỰ LUẬN

Câu 1 (2,0 điểm) **: Cho bảng số liệu sau:**

Diện tích và tỉ lệ che phủ rừng của nước ta, giai đoạn 2010 - 2024

Năm	**2010**	**2015**	**2020**	**2024**
Tổng diện tích *(Nghìn ha)*	13388,1	14061,9	14677,2	14874,3
Tỉ lệ che phủ rừng *(%)*	39,5	40,8	42,0	42,0

(Nguồn: Cục Thống kê Việt Nam, năm 2025)

a. Chọn biểu đồ thích hợp nhất thể hiện diện tích và tỉ lệ che phủ rừng của nước ta, giai đoạn 2010 – 2024 ?

b.Nhận xét về diện tích và tỉ lệ che phủ rừng của nước ta, giai đoạn 2010 – 2024 ?

Câu 2 (1,0 điểm) Phân tích ảnh hưởng của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa đến sản xuất nông nghiệp ở thành phố Đà Nẵng?

------ Hết ------

SỞ GD - ĐT TP ĐÀ NẴNG
THPT ĐỖ ĐĂNG TUYỂN

Đề chính thức
(Đề thi có 3 trang)

KIỂM TRA GIỮA KÌ I, NĂM HỌC 2026 - 2027
MÔN THI: Địa lí 12
Thời gian làm bài : 45 phút

Mã đề: 7005

Họ tên :.....Số báo danh : .....

I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN
(Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án)

Câu 1: Lãnh thổ toàn vẹn của nước ta bao gồm
A. phần đất liền, hải đảo và vùng trời.
B. đất liền, vùng biển và các hải đảo.
C. vùng biển, vùng trời và quần đảo.
D. vùng đất, vùng biển và vùng trời.

Câu 2: Việc khai thác gỗ ở nước ta chỉ được tiến hành ở
A. các khu bảo tồn. **B.** rừng sản xuất.
C. vườn quốc gia. **D.** rừng phòng hộ.

Câu 3: Cơ cấu cây trồng của phần lãnh thổ phía Bắc đa dạng hơn phần lãnh thổ phía Nam chủ yếu do
A. diện tích đất phù sa rộng lớn và nguồn nước tưới dồi dào.
B. có một mùa đông lạnh và sự phân hóa khí hậu theo độ cao.
C. địa hình chủ yếu là cao nguyên xếp tầng và ít bị chia cắt.
D. chịu tác động mạnh của gió mùa hạ và dải hội tụ nhiệt đới.

Câu 4: Hướng chính của các dãy núi ở miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ là
A. tây - đông. **B.** tây bắc - đông nam.
C. bắc -nam. **D.** vòng cung.

Câu 5: Loại gió thổi quanh năm ở nước ta là
A. gió phơn. **B.** Tây ôn đới. **C.** gió mùa. **D.** Tín phong.

Câu 6: Cảnh quan thiên nhiên tiêu biểu cho vùng lãnh thổ phía Bắc là đới rừng
A. cận nhiệt đới. **B.** nhiệt đới gió mùa.
C. ôn đới gió mùa. **D.** gió mùa.

Câu 7: Do tác động của gió mùa Đông Bắc nên nửa đầu mùa đông ở miền Bắc nước ta thường có kiểu thời tiết
A. lạnh, ẩm. **B.** ấm, ẩm. **C.** lạnh, khô. **D.** ấm, khô.

Câu 8: Ở nước ta quá trình feralit diễn ra mạnh ở vùng
A. núi trung bình. **B.** đồi núi thấp.
C. đồng bằng ven biển. **D.** núi cao.

Câu 9: Chế độ nước sông ở nước ta phụ thuộc chủ yếu vào các nhân tố nào sau đây?
A. Chế độ mưa, hướng của dòng chảy, cơn bão nhiệt đới.
B. Lưu vực sông, địa hình, chế độ mưa, lớp phủ thực vật.
C. Địa hình, lưu lượng nước, chế độ mưa, hướng địa hình.
D. Độ cao của địa hình, lớp phủ thực vật, tổng lượng mưa.

Câu 10: Nhịp điệu dòng chảy của sông ngòi nước ta theo sát
A. hướng các dòng sông. **B.** chế độ mưa.
C. hướng các dãy núi. **D.** chế độ nhiệt.

Câu 11: Vị trí địa lí nước ta nằm ở

A. khu vực gió mùa châu Á.
B. trong vùng khí hậu ôn đới.
C. khu vực có nhiều sa mạc.
D. bờ Tây của Địa Trung Hải.

Câu 12: Khí hậu miền Nam nước ta có đặc điểm nào sau đây?

A. Biên độ nhiệt năm lớn.
B. Không có tháng lạnh dưới 18 ^{0}C.
C. Có mùa đông lạnh.
D. Nhiệt độ trung bình năm trên 20 ^{0}C.

<u>Phần II.</u> Hãy lựa chọn Đúng hoặc Sai cho từng ý a,b,c,d ở các câu sau đây:

Câu 1: Cho thông tin:

Việt Nam nằm gần trung tâm của khu vực Đông Nam Á. Trên đất liền, điểm cực Bắc nước ta ở 23°23'B, cực Nam 8°34'B, cực Tây 102°09'Đ, cực Đông 109°28'Đ. Vùng biển nước ta kéo dài tới khoảng vĩ độ 6°50'B và khoảng kinh độ 101°Đ đến 117°20'Đ tại biển Đông.

a) Nhờ vị trí địa lí nên nước ta ít chịu ảnh hưởng của thiên tai và biến đổi khí hậu.
b) Thiên nhiên nước ta mang tính nhiệt đới ẩm như các nước cùng vĩ độ.
c) Lãnh thổ phần đất liền nước ta kéo dài khoảng 15 vĩ độ.
d) Nước ta nằm hoàn toàn trong vùng nội chí tuyến bán cầu Bắc.

Câu 2: Cho thông tin sau:

Địa hình đa dạng, đồi núi thấp chiếm ưu thế, hướng của các dãy núi theo hướng vòng cung, cao ở phía bắc, thấp dần về phía nam. Đồng bằng tương đối rộng và bằng phẳng. Địa hình caxtơ khá phổ biến, tiêu biểu ở Hà Giang, Cao Bằng, Lạng Sơn...Bờ biển đa dạng: nơi thấp phẳng, nơi nhiều vịnh, đảo như vùng biển tỉnh Quảng Ninh.

a) Đây là đặc điểm của miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ ở nước ta.
b) Địa hình của miền có nhiều thuận lợi cho phát triển ngành du lịch.
c) Các cánh cung tạo bức chắn địa hình với gió mùa Đông Nam gây nên khô hạn kéo dài cho vùng .
d) Địa hình thấp, hướng núi vòng cung là điều kiện khiến cho gió mùa Đông Bắc lấn sâu vào lãnh thổ nước ta.

Phần III. Trả lời cho các câu sau đây

Câu 1: Đỉnh núi Bà Nà có độ cao 1487m đang có nhiệt độ 21^{0}C Hãy cho biết ở chân núi đón gió có nhiệt độ là bao nhiêu ^{0}C? (làm tròn kết quả đến một chữ số thập phân).

Câu 2: Thành phố Hồ Chí Minh có tổng lượng mưa trong năm là 1931 mm và lượng bốc hơi 1688 mm. Cho biết cân bằng ẩm trong năm của Thành phố Hồ Chí Minh là bao nhiêu mm? (Làm tròn đến hàng đơn vị mm)

Câu 3: Một tàu đánh cá đang ở vùng nội thủy, cách đường cơ sở 10 hải lí, hỏi tàu đánh cá đó cách đường biên giới quốc gia trên biển bao nhiêu km? (làm tròn kết quả đến hàng đơn vị của km)

Câu 4: Cho bảng số liệu:

Nhiệt độ không khí trung bình các tháng năm 2024 tại trạm quan trắc Sơn La và Cà Mau

(Đơn vị: ^{o}C)

Tháng	**1**	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**	**10**	**11**	**12**
Sơn La	16,6	19,5	22,1	28,1	25,1	26,1	25,9	25,3	24,8	22,4	18,6	16,1
Cà Mau	27,2	28,0	28,9	30,5	30,2	29,3	28,0	28,6	28,6	29,0	28,6	27,1

(Nguồn: Cục Thống kê Việt Nam, năm 2025)

Căn cứ vào bảng số liệu trên, hãy cho biết năm 2024 biên độ nhiệt độ không khí trung bình tại trạm quan trắc Cà Mau nhỏ hơn biên độ nhiệt độ không khí trung bình tại trạm quan trắc Sơn La là bao nhiêu °C (làm tròn kết quả đến một chữ số thập phân).

IV. TỰ LUẬN

Câu 1 (2,0 điểm) **: Cho bảng số liệu sau:**

Diện tích và tỉ lệ che phủ rừng của nước ta, giai đoạn 2010 - 2024

Năm	2010	2015	2020	2024
Tổng diện tích *(Nghìn ha)*	13388,1	14061,9	14677,2	14874,3
Tỉ lệ che phủ rừng *(%)*	39,5	40,8	42,0	42,0

(Nguồn: Cục Thống kê Việt Nam, năm 2025)

a. Chọn biểu đồ thích hợp nhất thể hiện diện tích và tỉ lệ che phủ rừng của nước ta, giai đoạn 2010 – 2024 ?

b.Nhận xét về diện tích và tỉ lệ che phủ rừng của nước ta, giai đoạn 2010 – 2024 ?

Câu 2 (1,0 điểm) Phân tích ảnh hưởng của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa đến sản xuất nông nghiệp ở thành phố Đà Nẵng?

------ Hết ------

SỞ GD - ĐT TP ĐÀ NẴNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYỂN	**KIỂM TRA GIỮA KÌ I, NĂM HỌC 2026 - 2027** **MÔN THI: Địa lí 12** ***Thời gian làm bài : 45 phút***
Đề chính thức *(Đề thi có **3** trang)*	**Mã đề: 7007**

Họ tên :.....Số báo danh : .....

I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN
(Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án)

Câu 1: Vị trí địa lí nước ta nằm ở
A. khu vực gió mùa châu Á. **B.** bờ Tây của Địa Trung Hải.
C. trong vùng khí hậu ôn đới. **D.** khu vực có nhiều sa mạc.

Câu 2: Lãnh thổ toàn vẹn của nước ta bao gồm
A. phần đất liền, hải đảo và vùng trời.
B. đất liền, vùng biển và các hải đảo.
C. vùng biển, vùng trời và quần đảo.
D. vùng đất, vùng biển và vùng trời.

Câu 3: Loại gió thổi quanh năm ở nước ta là
A. gió mùa. **B.** Tây ôn đới. **C.** gió phơn. **D.** Tín phong.

Câu 4: Việc khai thác gỗ ở nước ta chỉ được tiến hành ở
A. rừng sản xuất. **B.** các khu bảo tồn.
C. vườn quốc gia. **D.** rừng phòng hộ.

Câu 5: Hướng chính của các dãy núi ở miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ là
A. tây bắc - đông nam. **B.** tây - đông.
C. bắc -nam. **D.** vòng cung.

Câu 6: Cảnh quan thiên nhiên tiêu biểu cho vùng lãnh thổ phía Bắc là đới rừng
A. cận nhiệt đới. **B.** nhiệt đới gió mùa.
C. gió mùa. **D.** ôn đới gió mùa.

Câu 7: Nhịp điệu dòng chảy của sông ngòi nước ta theo sát
A. hướng các dòng sông. **B.** hướng các dãy núi.
C. chế độ nhiệt. **D.** chế độ mưa.

Câu 8: Cơ cấu cây trồng của phần lãnh thổ phía Bắc đa dạng hơn phần lãnh thổ phía Nam chủ yếu do
A. chịu tác động mạnh của gió mùa hạ và dải hội tụ nhiệt đới.
B. có một mùa đông lạnh và sự phân hóa khí hậu theo độ cao.
C. diện tích đất phù sa rộng lớn và nguồn nước tưới dồi dào.
D. địa hình chủ yếu là cao nguyên xếp tầng và ít bị chia cắt.

Câu 9: Chế độ nước sông ở nước ta phụ thuộc chủ yếu vào các nhân tố nào sau đây?
A. Địa hình, lưu lượng nước, chế độ mưa, hướng địa hình.
B. Độ cao của địa hình, lớp phủ thực vật, tổng lượng mưa.
C. Chế độ mưa, hướng của dòng chảy, cơn bão nhiệt đới.
D. Lưu vực sông, địa hình, chế độ mưa, lớp phủ thực vật.

Câu 10: Ở nước ta quá trình feralit diễn ra mạnh ở vùng
A. núi trung bình. **B.** đồi núi thấp.
C. đồng bằng ven biển. **D.** núi cao.

Câu 11: Khí hậu miền Nam nước ta có đặc điểm nào sau đây?

A. Nhiệt độ trung bình năm trên 20 ^{0}C.

B. Có mùa đông lạnh.

C. Biên độ nhiệt năm lớn.

D. Không có tháng lạnh dưới 18 ^{0}C.

Câu 12: Do tác động của gió mùa Đông Bắc nên nửa đầu mùa đông ở miền Bắc nước ta thường có kiểu thời tiết

A. ấm, ẩm. **B.** lạnh, ẩm. **C.** lạnh, khô. **D.** ấm, khô.

<u>Phần II.</u> Hãy lựa chọn Đúng hoặc Sai cho từng ý a,b,c,d ở các câu sau đây:

Câu 1: Cho thông tin:

Việt Nam nằm gần trung tâm của khu vực Đông Nam Á. Trên đất liền, điểm cực Bắc nước ta ở 23°23'B, cực Nam 8°34'B, cực Tây 102°09'Đ, cực Đông 109°28'Đ. Vùng biển nước ta kéo dài tới khoảng vĩ độ 6°50'B và khoảng kinh độ 101°Đ đến 117°20'Đ tại biển Đông.

a) Thiên nhiên nước ta mang tính nhiệt đới ẩm như các nước cùng vĩ độ.

b) Nhờ vị trí địa lí nên nước ta ít chịu ảnh hưởng của thiên tai và biến đổi khí hậu.

c) Nước ta nằm hoàn toàn trong vùng nội chí tuyến bán cầu Bắc.

d) Lãnh thổ phần đất liền nước ta kéo dài khoảng 15 vĩ độ.

Câu 2: Cho thông tin sau:

Địa hình đa dạng, đồi núi thấp chiếm ưu thế, hướng của các dãy núi theo hướng vòng cung, cao ở phía bắc, thấp dần về phía nam. Đồng bằng tương đối rộng và bằng phẳng. Địa hình caxtơ khá phổ biến, tiêu biểu ở Hà Giang, Cao Bằng, Lạng Sơn...Bờ biển đa dạng: nơi thấp phẳng, nơi nhiều vịnh, đảo như vùng biển tỉnh Quảng Ninh.

a) Địa hình của miền có nhiều thuận lợi cho phát triển ngành du lịch.

b) Địa hình thấp, hướng núi vòng cung là điều kiện khiến cho gió mùa Đông Bắc lấn sâu vào lãnh thổ nước ta.

c) Các cánh cung tạo bức chắn địa hình với gió mùa Đông Nam gây nên khô hạn kéo dài cho vùng .

d) Đây là đặc điểm của miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ ở nước ta.

Phần III. Trả lời cho các câu sau đây

Câu 1: Một tàu đánh cá đang ở vùng nội thủy, cách đường cơ sở 10 hải lí, hỏi tàu đánh cá đó cách đường biên giới quốc gia trên biển bao nhiêu km? (làm tròn kết quả đến hàng đơn vị của km)

Câu 2: .Đỉnh núi Bà Nà có độ cao 1487m đang có nhiệt độ 21^{0}C Hãy cho biết ở chân núi đón gió có nhiệt độ là bao nhiêu ^{0}C? (làm tròn kết quả đến một chữ số thập phân).

Câu 3: Thành phố Hồ Chí Minh có tổng lượng mưa trong năm là 1931 mm và lượng bốc hơi 1688 mm. Cho biết cân bằng ẩm trong năm của Thành phố Hồ Chí Minh là bao nhiêu mm? (Làm tròn đến hàng đơn vị mm)

Câu 4: Cho bảng số liệu:

Nhiệt độ không khí trung bình các tháng năm 2024 tại trạm quan trắc Sơn La và Cà Mau

(Đơn vị: ^{o}C)

Tháng	**1**	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**	**10**	**11**	**12**
Sơn La	16,6	19,5	22,1	28,1	25,1	26,1	25,9	25,3	24,8	22,4	18,6	16,1
Cà Mau	27,2	28,0	28,9	30,5	30,2	29,3	28,0	28,6	28,6	29,0	28,6	27,1

(Nguồn: Cục Thống kê Việt Nam, năm 2025)

Căn cứ vào bảng số liệu trên, hãy cho biết năm 2024 biên độ nhiệt độ không khí trung bình tại trạm quan trắc Cà Mau nhỏ hơn biên độ nhiệt độ không khí trung bình tại trạm quan trắc Sơn La là bao nhiêu °C (làm tròn kết quả đến một chữ số thập phân).

IV. TỰ LUẬN

Câu 1 (2,0 điểm) **: Cho bảng số liệu sau:**

Diện tích và tỉ lệ che phủ rừng của nước ta, giai đoạn 2010 - 2024

Năm	2010	2015	2020	2024
Tổng diện tích *(Nghìn ha)*	13388,1	14061,9	14677,2	14874,3
Tỉ lệ che phủ rừng *(%)*	39,5	40,8	42,0	42,0

(Nguồn: Cục Thống kê Việt Nam, năm 2025)

a. Chọn biểu đồ thích hợp nhất thể hiện diện tích và tỉ lệ che phủ rừng của nước ta, giai đoạn 2010 – 2024 ?

b.Nhận xét về diện tích và tỉ lệ che phủ rừng của nước ta, giai đoạn 2010 – 2024 ?

Câu 2 (1,0 điểm) Phân tích ảnh hưởng của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa đến sản xuất nông nghiệp ở thành phố Đà Nẵng?

------ Hết ------